**Tiết 4: Tiếng Việt**

**NÓI VÀ NGHE: NIỀM VUI CỦA EM**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa về niềm vui của các nhân vật trong mỗi tranh.

- Nói được niềm vui của mình và chia sẻ cùng bạn.

**2. Năng lực:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

**3.Phẩm chất** :

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: BGĐT Chiếu ND bài học

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (3-5’):**  - GV tổ chức cho HS hát và vận động theo bài hát: “ Niềm vui của em”.  - GV giới thiệu. kết nối vào bài: Bài hát đã nói lên tình cảm của bà mẹ và bạn nhỏ vùng cao được đi học và lao động chăm chỉ từng ngày, sáng bạn nhỏ đi học, các bà mẹ đi lên rãy. tối các bà mẹ lại đi học. niềm vui được đi học thật lớn lao. Và trong cuộc sống mỗi chúng mình còn rất nhiều niềm vui khác nữa phải không nào? Vậy hôm nay cô và các em sẽ luyện nói về chủ đề niềm vui và cụ thể là “ niềm vui của em”.  - GV ghi tên bài. Chủ đề: Niềm vui của em  **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới (8-10’)**  **\* Nói về niềm vui của các nhân vật trong mỗi bức tranh.**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu của bài.  - GV cho HS làm việc nhóm: Quan sát tranh sau đó trao đổi về điều mà các nhân vật trong tranh nói về niềm vui của mình.  - GV cho HS quan sát tranh và nêu nội dung từng tranh.  - GV cho HS trình bày nội dung tranh theo hệ thống câu hỏi gợi ý như:  + Tranh vẽ gì?  + Em hãy nói thêm về quang cảnh xung quanh bức tranh?  + Theo các con, vì sao bạn Nai thích đi dạo trong cánh rừng mùa xuân?...  + Vì sao niềm vui của bạn nhím là được cây rừng tặng cho nhiều quả? ...  - GV cho HS nhận xét  - GV nhận xét, chốt  - GV hỏi: Theo em, các bức tranh muốn nói về điều gì?  - GV giao nhiệm vụ: Trong cuộc sống loài vật và con người có rất nhiều niềm vui. Em hãy chia sẻ niềm vui của mình cho bạn bên cạnh cùng nghe.  - GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm đôi  - 2 CĐ lên chia sẻ.  - GV cho nhóm khác nhận xét, góp ý.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3. Hoạt động Luyện tập thực hành**  **(13-15’)**  **\* Niềm vui của mình và điều làm mình không vui.**  **-** GV cho HS đọc yêu cầu đề bài.  - GV hướng dẫn HS thực hiện theo các bước:  + Bước 1: Làm việc cá nhân. Nhớ lại những niềm vui và những điều không vui của bản thân.  + Bước 2: Làm việc nhóm. Từng em phát biểu những niềm vui và những điều không vui của mình. HS trong nhóm lắng nghe.  **+** Bước 3: Một số HS trình bày trước lớp.  **-** GV yêu cầu HS thực hành kể trước lớp. Theo gợi ý sau:  + Niềm vui của em là gì?  + Điều làm em không vui là gì?  - GV mời HS lên kể.  - Nhận xét, khen  - **GV chốt**: Cuộc sống với biết bao niềm vui. Có những niềm vui thật bình dị, giản đơn nhưng nó mang lại tinh thần tươi vui, sảng khoái cũng như động lực vươn lên. Tuy nhiên, cũng có những điều làm ta không vui. Con hãy quên đi những điều làm mình không vui và luôn hướng tới những niềm vui cạnh mình. Có như vậy, cuộc sống mới tươi đẹp, tràn ngập tình yêu thương và hạnh phúc.  **4. Hoạt động Vận dụng củng cố (3-5’)**  **-** GV cho HS đọc yêu cầu đề bài.  - GV hướng dẫn HS cách thực hiện hoạt động như sau:  + Bước 1: Trước khi nói chuyện với những người thân về niềm vui của từng thành viên trong gia đình (có thể ông, bà, bố, mẹ…), mỗi HS có thể thử đoán niềm vui của các thành viên đó là gì dựa vào sự gần gũi và những gì mỗi học sinh biết được về những người đó.  + Bước 2: Học sinh nói chuyện với người thân để kiểm tra xem điều em đoán có đúng  - Qua tiết học, điều gì làm em vui nhất?  - GV thưởng cho cả lớp bằng một bản nhạc để HS cùng vui múa: **Baby Shark!** | - HS hát và vận động theo bài hát  **-** 1-2 HS chia sẻ.  - HS ghi vở  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận, chia sẻ trong nhóm.  - HS trình bày nội dung tranh.  - HS trình bày nội dung tranh theo hệ thống câu hỏi  Tranh 1: Bạn Nai nói “Niềm vui của tớ là được đi dạo trong cánh rừng mùa xuân.”  Tranh 2: Bạn Nhím nói “Niềm vui của tớ là được cây rừng tặng cho nhiều quả chín.”  Tranh 3: Các bạn nhỏ nói “Niềm vui của chúng tớ là được cùng học, cùng chơi với nhau.”  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - Bức tranh nói về niềm vui của từng nhân vật.  - HS lắng nghe  - HS làm việc theo nhóm đôi (2 phút)  - HS lắng nghe bạn kể.  - HS nhận xét  - HS lắng nghe, tuyên dương.  **-** HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS lắng nghe và thực hiện.  - Đại diện HS lên trình bày  - HS chia sẻ.  - HS nhảy tập thể. |